

NOTE: THIS FORM IS FOR INFORMATIONAL PURPOSES ONLY. DO NOT COMPLETE THIS FORM FOR FILING. USE THE ENGLISH VERSION OF THE AOC-CR-322 INSTEAD.

LƯU Ý: MẪU NÀY CHỈ SỬ DỤNG VỚI MỤC ĐÍCH THAM KHẢO THÔNG TIN. KHÔNG ĐIỀN VÀ NỘP MẪU NÀY. SỬ DỤNG MẪU AOC-CR-322 BẰNG TIẾNG ANH ĐỂ THAY THẾ.

STATE OF NORTH CAROLINA
TIỂU BANG NORTH CAROLINA

_____ County
Quận/hạt _____

File No.
Số Hồ Sơ

In The General Court Of Justice
Tại Hệ Thống Tòa Án Công Lý
District Court Division
Phân Bộ Tòa Án Khu Vực

STATE VERSUS
TIỂU BANG CHÔNG LẠI

DEFENDANT'S PLEA OF GUILTY OR
NO CONTEST IN DISTRICT COURT
BẢN KHAI NHẬN TỘI HOẶC
KHÔNG CHỐI TỘI CỦA BỊ CÁO
TẠI TÒA ÁN KHU VỰC

Name Of Defendant
Tên bị cáo

Plea Trả Lời Cáo Trạng (GU=Guilty GU=nhận tội NC=No Contest NC=không chối tội GA=Alford plea GA=nhận tội theo kiểu Alford)	Offense(s) (Các) Tội Trạng	G.S. No. Số G.S.	Class Bậc Tội	Maximum Punishment Mức Phạt Tối Đa

TOTAL MAXIMUM PUNISHMENT
TỔNG MỨC PHẠT TỐI ĐA

MANDATORY MINIMUM FINES & SENTENCES (if any)
CÁC MỨC PHẠT TIỀN VÀ PHẠT TÙ TỐI THIỂU (nếu có)

Terms Of Plea Agreement (if any)
Các điều kiện của thỏa thuận giảm án (nếu có)

DEFENDANT'S STATEMENT WITH PLEA OF (GUILTY) (NO CONTEST)
LỜI KHAI CỦA BỊ CÁO KHI (NHẬN TỘI) (KHÔNG CHỐI TỘI)

I plead guilty (pursuant to *Alford*) no contest to the charge(s) listed above. I understand that by entering this plea I am giving up the following constitutional rights, among others: (1) the right to plead not guilty and to be tried in district court by a judge, and to confront and to cross-examine the witnesses against me; and (2) the right to remain silent and not to be compelled to incriminate myself. I understand that I have the right to appeal to superior court and to be tried by a jury.
Tôi nhận tội (theo kiểu *Alford*) không chối tội đối với (các) tội trạng liệt kê ở trên. Tôi hiểu rằng với quyết định này tôi từ bỏ một số quyền, bao gồm các quyền hiến định dưới đây: (1) quyền không nhận tội để được xét xử tại tòa án khu vực trước một thẩm phán và đối mặt, chất vấn các nhân chứng chống lại tôi; và (2) quyền được giữ im lặng mà không bị ép buộc khai ra những điều có thể dùng để cáo buộc tôi. Tôi hiểu rằng tôi có quyền kháng cáo bản án lên Tòa Án Thượng Thẩm và được xét xử trước một bồi thẩm đoàn.

(Over)
(Xem mặt sau)

I am not now under the influence of any impairing substance. I understand the nature and elements of the charge(s) against me. I understand the maximum sentence(s) for the charge(s) against me and the minimum sentence(s), if applicable. I understand if I am not a citizen of the United States of America, my plea(s) of guilty or no contest may result in my deportation from this country, my exclusion from admission to this country, or the denial of my naturalization under federal law. Other than any plea agreement between the State and me, no one has made any promises or threats against me in any way to cause me to enter this plea. I enter this plea of my own free will, fully understanding what I am doing.

Hiện tại tôi không bị ảnh hưởng bởi bất cứ chất nào làm giảm sự tỉnh táo. Tôi hiểu bản chất và các yếu tố của (các) tội trạng đã buộc cho tôi. Tôi hiểu về mức phạt tối đa của (các) tội trạng này cũng như mức phạt tối thiểu, nếu có. Tôi hiểu rằng nếu tôi không phải là công dân Hoa Kỳ thì lời khai nhận tội hay không chối tội của tôi có thể dẫn đến việc tôi bị trục xuất ra khỏi nước, bị cấm vào nước này, hoặc bị từ chối nhập quốc tịch theo luật liên bang. Ngoài những điều ghi trong thỏa thuận giảm án giữa Tiểu Bang và tôi, tôi đã không được hứa hẹn hay bị đe dọa bất cứ điều gì để khiến tôi phải nhận tội/không chối tội. Tôi nhận tội/không chối tội một cách tự nguyện và hiểu đầy đủ về các hậu quả của quyết định này.

Date (mm/dd/yyyy)
Ngày (tháng/ngày/năm)

Signature Of Defendant
Chữ ký của bị cáo

Witnessed By (if not represented)
Được chứng kiến bởi (nếu bị cáo không có luật sư)

**CERTIFICATION BY LAWYER (if any) FOR DEFENDANT
LỜI XÁC NHẬN CỦA LUẬT SƯ (nếu có) CỦA BỊ CÁO**

I certify that I have explained to the defendant and the defendant has acknowledged to me that the defendant understands the constitutional rights that the defendant waives by entering the plea shown above, the nature and elements of the charge(s) shown above, and the maximum sentence(s) and any mandatory minimum sentence(s) that may be imposed for the charge(s) shown above. I certify that the defendant signed this document in my presence and has acknowledged to me that: (1) the defendant is not now under the influence of any impairing substance; (2) other than any plea agreement between the State and the defendant, the defendant has not been made any promise or threatened to enter this plea against the defendant's wishes; and (3) the defendant enters this plea of the defendant's own free will, fully understanding what the defendant is doing.

Tôi xác nhận rằng tôi đã giải thích cho bị cáo, và bị cáo đã khẳng định hiểu rõ, các quyền hiến định mà bị cáo từ bỏ khi đưa ra lời khai như trên cũng như bản chất và các yếu tố của (các) tội trạng nêu trên, mức phạt tối đa và mức phạt tối thiểu (nếu có) có thể áp dụng đối với (các) tội trạng nêu trên. Tôi xác nhận rằng bị cáo đã ký văn bản này trước mặt tôi và đã khẳng định với tôi rằng: (1) bị cáo không bị ảnh hưởng bởi bất cứ chất nào làm giảm sự tỉnh táo; (2) ngoài những điều ghi trong thỏa thuận giảm án giữa Tiểu Bang và bị cáo, bị cáo đã không được hứa hẹn hay bị đe dọa bất cứ điều gì để khiến bị cáo phải nhận tội/không chối tội một cách bắt buộc; và (3) bị cáo nhận tội/không chối tội một cách tự nguyện và hiểu đầy đủ về các hậu quả của quyết định này.

Date (mm/dd/yyyy)
Ngày (tháng/ngày/năm)

Signature Of Lawyer For Defendant
Chữ ký của luật sư bên bị

**PLEA ADJUDICATION
PHÁN QUYẾT CỦA TÒA ÁN VỀ LỜI KHAI CỦA BỊ CÁO**

Upon consideration of the statement of the defendant set out in this form, the certification set out in this form by the attorney (if any) for the defendant, evidence presented in court, and statements by the District Attorney, defendant, and the defendant's attorney (if any) in open court, the undersigned finds that there is a factual basis for the entry of the plea and that the plea is the informed choice of the defendant and is made freely, voluntarily, and understandingly. The defendant's plea is accepted by the Court and is ordered recorded.

Sau khi đã xem xét lời khai của bị cáo ghi trong mẫu này và lời xác nhận của luật sư (nếu có) của bị cáo ghi trong mẫu này cũng như các bằng chứng và lời khai mà Công Tố Viên Quận/Hạt, bị cáo và luật sư của bị cáo (nếu có) trình bày tại phiên tòa công khai, người ký tên dưới đây xác nhận có đủ cơ sở thực tế để chấp nhận lời khai nhận tội/không chối tội của bị cáo, và rằng bị cáo đưa ra lời khai đó một cách tự do, tự nguyện và có hiểu biết. Lời khai nhận tội/không chối tội của bị cáo được Tòa Án chấp nhận và ghi vào biên bản.

Date (mm/dd/yyyy)
Ngày (tháng/ngày/năm)

Name Of Presiding Judge (type or print)
Tên của Thẩm Phán Chủ Tòa (đánh máy hay viết chữ in)

Signature Of Presiding Judge
Chữ ký của Thẩm Phán Chủ Tòa